

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2018, về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 320/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lâm Th, sinh năm 1972.

HKTT: đường P, Khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

Địa chỉ liên hệ: đường Đ, Khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn : Ông Nguyễn Khánh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: đường P, khóm A, phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng

- *Bị đơn:* Ông Đỗ Minh N, sinh năm 1976;

Địa chỉ: đường Q, Khóm A, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Đỗ Minh N đồng ý trả cho ông Lâm Th số tiền là 189.000.000 đồng.

Thời gian giao trả số tiền trên cụ thể như sau:

Ngày 01/4/2019, ông Đỗ Minh N trả một lần số tiền là 189.000.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Đỗ Minh N không thực hiện việc trả nợ đúng theo thỏa thuận thì hàng tháng ông Đỗ Minh N còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468

Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Minh N đồng ý chịu toàn bộ số tiền là 4.725.000 đồng.

Ông Lâm Th không phải chịu án phí . Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí ông Lâm Th đã nộp là 4.764.000 đồng theo biên lai thu số 0004700 ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND – TST;
- VKSND - TPST;
- Chi cục THA - TPST;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Trúc Phương